TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2024/HS-ST
Ngày 23 -8 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Nguyệt
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Tịnh Thới
Ông Nguyễn Xuân Tùng
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương – Thư ký Tòa án
***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 153/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Xuân H; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 09 năm 1996, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không; Cha: Trần M; Mẹ: Bùi Thị N; Vợ: Lê Thị Phương T; Con: Trần Lê Chí K- sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/12/2023 cho đến nay. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

* *Bị hại:*
Ông Thạch Ngọc Đ - sinh năm 1990 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp B, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
**Người làm chứng:*
1- Ông Nguyễn Bá T – sinh năm 1993 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp 3, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
2- Ông Trần Ngọc Nhựt – sinh năm 1993 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp Tân Bình 1, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
3- Ông Phạm Hải L – sinh năm 1990 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp G, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
4-Bà Bùi Thị N– sinh năm 1967 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân H có mối quan hệ bạn bè quen biết với anh Thạch Ngọc Đ, sinh năm 1990, trú tại ấp Bình Minh, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh Đ. Thực hiện ý định, khoảng tháng 03 năm 2022, H biết anh Đ có nhu cầu mua xe mô tô nhãn hiệu Suzuki RGV 120 (chính chủ) nên H đã đưa ra thông tin gian dối với Đ là "Có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki RGV 120 của anh Nguyễn Bá T (tên thường gọi là Tý nhỏ) nhà ở xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đang muốn bán với số tiền 215.000.000 đồng, xe chỉ bán cho H, nếu Đ muốn mua thì H sẽ đứng ra mua dùm". Vì là bạn bè nên anh Đ tin tưởng H và nhờ H đứng ra mua xe mô tô trên dùm. Lúc này, H yêu cầu anh Đ đưa trước số tiền 15.000.000 đồng để đặt cọc mua xe mô tô nhãn hiệu Suzuki RGV 120 của anh T thì anh Đ đồng ý đưa cho H số tiền trên. Sau khi nhận được tiền thì H không đặt cọc xe của anh T như đã thoả thuận với anh Đ mà dùng số tiền này vào mục đích tiêu xài cá nhân.

Đến khoảng tháng 04 năm 2022, H tiếp tục yêu cầu anh Đ đưa thêm số tiền 200.000.000 đồng để mua xe mô tô nhãn hiệu Suzuki RGV 120, anh Đ đồng ý và đưa số tiền này cho H. Sau khi nhận đủ tiền thì H không đi mua xe như hứa hẹn mà dùng tiền vào mục đích trả nợ và tiêu xài cá nhân.

Đến khoảng tháng 07 năm 2022, H tiếp tục yêu cầu anh Đ đưa thêm cho Hoàn số tiền 22.000.000 đồng để hoàn tất việc mua xe mô tô nhãn hiệu Suzuki RGV 120 nhưng H đã sử dụng số tiền này vào mục đích tiêu xài cá nhân.

Đến khoảng tháng 07 năm 2023, anh Đ đã nhiều lần liên hệ yêu cầu H trả tiền do đợi lâu không thấy H lấy xe về như hứa hẹn. H tiếp tục đưa ra thông tin gian dối là H có 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha YAZ và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki RGV 110, H đang cầm cố. H yêu cầu anh Đ đưa cho Hsố tiền 70.000.000 đồng để chuộc lại 02 xe mô tô trên. H nói với anh Đ là "Nếu chuộc lại 02 xe mô tô mà H đang cầm cố về thì sẽ bán được số tiền khoảng 300.000.000 đồng và H sẽ trả lại số tiền 237.000.000 đồng mà H đã lấy trước đó của anh Đ". Anh Đ tiếp tục tin tưởng và đưa cho H 70.000.000 đồng để chuộc xe về. Tại thành phố Long Khánh, H và anh Đ cùng đi chuộc 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha YAZ biển số 60F3-800.35 từ một người tên Vũ (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 50.000.000 đồng. Do anh Đ không tin tưởng H nên anh Đ giữ lại xe mô tô trên với mục đích khi nào H tìm được người mua lại xe trên như H đã hứa hẹn thì anh Đ sẽ đưa để lấy lại số tiền mà H đã lừa trước đó. Đối với số tiền 20.000.000 đồng còn lại, H sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân và không đi chuộc xe như đã nói với anh Đ, vì thực tế vào khoảng tháng 06 năm 2023, H đã bán xe mô tô nhãn hiệu Suzuki RGV 110 cho anh Phạm Hải L, sinh năm 1990, trú tại ấp Gia Hoà, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai với số tiền 31.500.000 đồng để cấn trừ số tiền H đã nợ của anh L trước đó.

Đến khoảng tháng 09/2023, anh Đ không thấy H giao xe như hứa hẹn và nhiều lần tìm gặp H nhưng đều bị H trốn tránh và không trả tiền cho anh Đ nên

anh Được đã làm đơn tố cáo về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Hoàn đến cơ quan công an.

Ngày 07/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc xác minh Trần Xuân H đang bỏ trốn tại thị trấn Vĩnh Viễn, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang nên đã triệu tập H về để làm việc. H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng và xử lý vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại YAZ, gắn biển số 60F3-800.35, đã qua sử dụng. Qúa trình kiểm tra xác định số máy, số khung của xe mô tô nêu trên có dấu hiệu bị đục, tẩy xóa, không xác định được số nguyên thủy. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số khung số máy của xe mô tô trên, tách ra tiếp tục xác minh xử lý theo quy định pháp luật.

* Trách nhiệm dân sự: Gia đình của Trần Xuân H đã bồi thường số tiền 307.000.000 đồng cho anh Thạch Ngọc Đ. Anh Đ đã nhận số tiền trên, không yêu cầu gì thêm về dân sự, có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự với Trần Xuân H.

Tại bản cáo trạng số 158/CT-VKSXL ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Trần Xuân H về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Xuân H theo như bản cáo trạng. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Xuân H từ 08 năm – 08 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Từ tháng 03/2022 đến tháng 07/2023 tại huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Trần Xuân H đã nhiều lần có hành vi đưa ra thông tin gian dối khi biết anh Thạch Ngọc Đ có nhu cầu mua xe mô tô nhằm lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Đ với tổng số tiền là 307.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Xuân H đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 179 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[2] Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi và nhân thân của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, được bị hại làm đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Thạch Ngọc Đ đã nhận lại toàn bộ số tiền bị chiếm đoạt. Anh Thạch Ngọc Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[7] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Xuân H 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 08 tháng 12 năm 2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Xuân H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Nguyệt

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;